

Số: 111/2022/QĐCNTTLH

K, ngày 24 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Đức D và chị Nguyễn Thị Hồng S;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 8 năm 2022 về việc ly hôn của anh Nguyễn Đức D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 8 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Nguyễn Đức D; nơi cư trú: Thôn N 1, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Người bị kiện: Chị Nguyễn Thị Hồng S; nơi cư trú: Số 05/16/63 đường T, tổ G 4, phường P, quận K, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 8 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 8 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đức D và chị Nguyễn Thị Hồng S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Đức D và chị Nguyễn Thị Hồng S có 01 con chung là Nguyễn Quang M, sinh ngày 16/01/1992; cháu hiện đã trưởng thành, anh Nguyễn Đức D và chị Nguyễn Thị Hồng S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Đức D và chị Nguyễn Thị Hồng S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận K;
- VKSND TP Hải Phòng;
- UBND xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng (ĐKKH: 10.11.2004);
- Chi cục THADS quận K;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Trần Văn Khoát